TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 17-07-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lô Thị Huyền và Ông Thò Bá Tềnh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lô Quốc Ất- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Nhà văn hóa cộng đồng thị trấn T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vang Công L,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 4 năm 1992 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam**;** Con ông Vang Văn K và con bà Lô Thị N; Vợ: Lô Thị H (Đã ly hôn); Con: có 01; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân Thị Xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản" theo bản án số 02/2018/HSST ngày 27/02/2018. Đến ngày 17/10/2019 chấp hành xong hình phat.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 4 năm 2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Xên Trần P,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 6 năm 1992 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam**;** Con ông Xên Văn P1 và con bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 56/2021/HSST ngày 27/9/2021. Đến ngày 11/12/2022 chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Năm 2023 bị Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An Quyết định Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 01 năm 07 tháng đến ngày 30/8/2023 thì gia đình bảo lĩnh về nhà điều trị bệnh.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 (một) năm tù về "Tội trộm cắp tài sản" theo bản án số 139/2016/HSST ngày 28/11/2016. Đến ngày 17/9/2017 chấp hành xong hình phạt.

. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 4 năm 2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vang Công L*: Ông Lê Công Thiết -Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt)

- *Người chứng kiến*: Anh Đồng Văn G (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ, ngày 02/4/2024, Vang Công L sau khi tham dự đám cưới người quen tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An xong, thì gặp Xên Trần P (người trú cùng bản với L), quá trình nói chuyện, L nói P cùng nhau góp tiền để đi tìm mua ma túy sử dụng, P đồng ý, đồng thời P lấy trong người ra góp với L 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), L cũng đưa tiền ra góp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền góp mua ma tuý được 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng). L cầm tiền, sau đó P điều khiển xe máy, nhãn hiệu Yamaha, Số loại Sirius, màu sơn đen, biểm kiểm soát 37D1-209.84 chở L đi từ thị trấn T, huyện T đến khu vực bản Đ, xã L, huyện T, mục đích tìm mua ma tuý sử dụng. Đến đoạn đường thuộc khu vực bản Đ thì L và P gặp một người phụ nữ không quen biết, đang đứng bên đường nên L và P dừng xe đi lại gần, L hỏi người phụ nữ "Có ma túy bán không?", người phụ nữ trả lời "có", L hỏi tiếp "Con bao nhiêu tiền" (ý hỏi một viên ma túy Hồng phiến bao nhiêu tiền), người phụ nữ nói "con bốn chục" (ý nói một viên ma túy Hồng phiến bốn mươi nghìn đồng). Nghe người phụ nữ nói vậy, L lấy trong người ra 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), là tiền của P và L góp mua ma tuý đưa cho người phụ nữ, người phụ nữ cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 01 (một) gói ma tuý được gói bằng bao ni lông màu đen, bên trong chứa các viên nén màu hồng đưa cho L, L cầm số ma túy vừa mua được trong bàn tay phải của L rồi lên xe P tiếp tục điều kiển xe máy chở L đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 Pt cùng ngày, khi Xên Trần P chở Vang Công L đến địa phận Khối Hòa Tây, thị trấn T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì gặp tổ công tác Công an huyện Tương Dương đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qúa trình kiểm tra, công an phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Vang Văn L, người ngồi sau P 01 (một) gói, được gói bằng bao ni lông màu đen, bên trong chứa các viên nén màu hồng, L và P đều khai nhận gói chứa các viên nén màu hồng Công an thu giữ đó là Hồng phiến (ma túy tổng hợp) của L và P cùng nhau góp tiền vào mua về để sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đưa người và vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số 388/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 06/4/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vang Công L và Xên Trần P gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Số viên nén màu hồng thu giữ của Vang Công L và Xên Trần P có khối lượng là 0,89g (không phẩy tám mươi chín gam).

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-TD ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố các bị cáo Vang Công L, Xên Trần P về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vang Công L mức án 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 2249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Xên Trần P mức án 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Người bào chữa cho bị cáo Vang Công L không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể mức án là 01 năm tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hính sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật;

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vang Công L, Xên Trần P, đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 Pt, ngày 02/4/2024, tại khu vực đường thuộc địa phận Khối Hoà Tây, Thị Trấn T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đang làm nhiệm vụ thì

phát hiện bắt quả tang Vang Công L và Xên Trần P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,89g (không phẩy tám mươi chín gam) ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng.. Hành vi mà các Vang Công L, Xên Trần P đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có nhiều người tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng người để áp dụng hình phạt sát đúng.

m [4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Xên Trần P có 01 tiền án, 01 tiền sự và có nhân thân xấu đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Vang Công L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và lượng hình ở mức như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Theo lời khai của bị cáo Vang Công L, Xên Trần P thì số Methamphetamine là mua được của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực đồi bản Đửa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương. Do không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng:

- 0,89 gam Methamphetamine (Đã lấy 0,2 gam đi giám định) thu giữ của Vang Công L là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen, số loại Sirius, biển kiểm soát 37D-209.84 đăng ký mang tên Xên Trần P là phương tiện phạm tội cần bán đấu giá sung ngân sách nhà nước.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vang Công L 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/4/2024.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Xên Trần P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/4/2024.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: Vật chứng còn lại của vụ án là Methamphetamine cùng vỏ giấy niêm phong cũ;

- Bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen, số loại Sirius, biển kiểm soát 37D-209.84 đăng ký mang tên Xên Trần P.

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26.6.2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH các bị cáo Vang Công L, Xên Trần P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 17/7/2024.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- UBND TT T;
- Người bào chữa;
- Các bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường